

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

1. Tên TTHC: Lựa chọn tổ chức, cá nhân để xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:
- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	- Dự thảo Thông báo về thông tin của tổ chức, cá nhân xin thăm dò khoáng sản; - Phê duyệt Thông báo; - Thông báo công khai và Chuyển Thông báo sang UBND tỉnh để đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử UBND tỉnh.	24 giờ
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Tiếp tục tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thăm dò khoáng sản của các tổ chức, cá nhân khác.	80 giờ
Bước 4	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng	- Thẩm định, tiến hành lựa chọn tổ chức, cá nhân để cấp	80 giờ

		TNNKS, chuyên viên	giấy phép thăm dò khoáng sản. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	
Bước 5	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết. - Phát hành, Thông báo công khai kết quả lựa chọn tổ chức, cá nhân được xem xét cấp giấy phép thăm dò khoáng sản trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh và chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định.	56 giờ
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Không tính thời gian
Bước 7	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 31, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.

- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

2. Tên TTHC: Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 80 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 640 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 70 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	536 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	16 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

	Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 42, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

3. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ	8 giờ

			của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 44, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

4. Tên TTHC: Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 44, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

5. Tên TTHC: Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC

5.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thay đổi tên gọi

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ). (8 giờ/ngày; tương đương 136 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	112 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Không tính thời gian

	trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

5.2. Trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ:* Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ:* Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian phê duyệt:* Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

- *Thời gian nhận kết quả:* Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ

Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm	40 giờ

			PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 44, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

5.3. Trường hợp một phần diện tích thăm dò khoáng sản bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản

15 ngày làm việc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có quyết định điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản.

6. Tên TTHC: Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TN&KS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những	8 giờ

		TNNKS, chuyên viên	nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 44, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

7. Tên TTHC: Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

- Mã số TTHC

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	8 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 44, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

8. Tên TTHC: Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không tính thời gian

+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian phê duyệt: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) đến Sở NN&MT; lưu trữ hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	200 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	

Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	02 giờ (Không tính thời gian)
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, ND số 193/2025/ND-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

9. Tên TTHC: Cấp giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 70 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 560 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ:* Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt:* Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả:* Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	456 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	16 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, ND số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

10. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 70 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 560 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	456 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	16 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.

- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

11. Tên TTHC: Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

	Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

12. Tên TTHC: Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

Mã số TTHC:

12.1. Trường điều chỉnh một trong các nội dung: trữ lượng khoáng sản được phép khai thác; tăng hoặc giảm công suất khai thác; thay đổi, bổ sung phương pháp khai thác; trả lại một phần diện tích khai thác; một phần diện tích bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; bổ sung khai thác khoáng sản đi kèm

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ

Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Thông báo cho cá nhân tổ chức, có liên quan và bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.

- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

12.2. Trường hợp: điều chỉnh thay đổi tên gọi hoặc điều chỉnh tọa độ các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản do sai lệch trong chuyển đổi hệ tọa độ địa lý hoặc các nguyên nhân khác quan nhưng không dẫn đến thay đổi trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt, công nhận

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận (hồ sơ hợp lệ). (8 giờ/ngày; tương đương 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) đến Sở NN&MT; lưu trữ hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.	Không tính thời gian (nhưng không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	96 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	

		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Thông báo cho cá nhân tổ chức, có liên quan và bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.

12.3. Trường hợp một phần diện tích trong nội dung giấy phép khai thác khoáng sản bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thì tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản không phải lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản.

Ủy ban nhân dân tỉnh có quyết định điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày một phần diện tích khai thác bị công bố là khu vực cấm hoạt động khoáng sản hoặc khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

13. Tên TTHC: Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	8 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

14. Tên TTHC: Chấp thuận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	8 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 68, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

15. Tên TTHC: Cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

15.1. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 70 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 560 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

- *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	456 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	16 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 154, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

15.2. Trường hợp cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản kết hợp với gia hạn, cấp lại hoặc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+/- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	216 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	8 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	208 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 154, ND số 193/2025/ND-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

16. Tên TTHC: Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 65 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 520 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 50 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	376 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	16 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	80 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	80 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 103, ND số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

17. Tên TTHC: Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 60 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 480 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 50 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: trả lại hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	376 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ	16 giờ

		viên	sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	192 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 25 ngày.
- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 104, ND số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

18. Tên TTHC: Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	8 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	104 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 105, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 10 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

19. Tên TTHC: Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 50 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 400 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 40 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	296 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	16 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	8 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	8 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	112 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 106, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 15 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

20. Tên TTHC: Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 90 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 720 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	600 giờ
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	40 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	56 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	24 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung	Cán bộ trả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính

	(Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	kết quả		thời gian
--	---	---------	--	-----------

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 140, ND số 193/2025/ND-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/ND-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ)
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

21. Tên TTHC: Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	136 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ	8 giờ

			của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	88 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 10 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

22. Tên TTHC: Gia hạn giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 144 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	8 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	40 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

23. Tên TTHC: Điều chỉnh giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã số TTHC:

23.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh một trong các nội dung: điều chỉnh khối lượng khoáng sản; tăng hoặc giảm công suất khai thác

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 144 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	40 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

23.2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị điều chỉnh tên tổ chức, cá nhân

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 9 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 72 giờ)

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Thời hạn thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ: Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Thời gian nhận kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ

	tâm PVHCC cấp xã			
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

24. Tên TTHC: Trả lại giấy phép khai thác tận thu khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 144 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	8 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	40 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

25. Tên TTHC: Chấp nhận chuyển nhượng quyền khai thác tận thu khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 18 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 144 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	8 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	40 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	16 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 84, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP.
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

26. Tên TTHC: Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 47 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 376 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn tiếp nhận, thẩm định trình hồ sơ*: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định, trình hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định. Thông báo cho UBND cấp xã để phối hợp quản lý, giám sát.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	240 giờ
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	40 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	56 giờ

			- Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	40 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 98, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Thu phí, lệ phí: Không quy định.

27. Tên TTHC: Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

- Mã số TTHC:

27.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 23 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian phê duyệt: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ Thời gian nhận kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định

+ Thời gian trả kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản, tài liệu chứng minh việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan, cơ quan tiếp nhận hồ sơ bàn giao giấy phép cho tổ chức, cá nhân.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	160 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	48 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 89, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

27.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 120 giờ)
- + *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.
- + *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.
- + *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.
- + *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.
- + *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	80 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ

Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	24 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 89, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 03 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

28. Tên TTHC: Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

- Mã số TTHC:

28.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 200 giờ)

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian phê duyệt: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ Thời gian nhận kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định

+ Thời gian trả kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản, tài liệu chứng minh việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan, cơ quan tiếp nhận hồ sơ bàn giao giấy phép cho tổ chức, cá nhân.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	120 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	48 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 90, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 05 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

28.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 104 giờ)
- + *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.
- + *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.
- + *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.
- + *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.
- + *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ

Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	24 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 90, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết sau khi cán bộ tiếp nhận bấm chạy tiếp quy trình (Bước 6) thì số ngày giải quyết TTHC sẽ là số ngày còn lại của hồ sơ cộng với 03 ngày.
- Thu phí, lệ phí: Theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản

29. Tên TTHC: Điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

- Mã số TTHC:

29.1. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 25 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 200 giờ)

+ Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ Thời hạn thẩm định hồ sơ: Trong thời hạn 18 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ Thời gian phê duyệt: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ Thời gian nhận kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

+ Thời gian trả kết quả: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản, tài liệu chứng minh việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan, cơ quan tiếp nhận hồ sơ bàn giao giấy phép điều chỉnh cho tổ chức, cá nhân

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	120 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	8 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	8 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ

Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

29.2. Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 13 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 104 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

+ *Thời gian trả kết quả*: Khi nhận đủ văn bản, tài liệu chứng minh việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan, cơ quan tiếp nhận hồ sơ bàn giao quyết định điều chỉnh giấy phép cho tổ chức, cá nhân.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	64 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp	4 giờ

			nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	4 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	16 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

29.3. Đối với trường hợp điều chỉnh công suất khai thác trong nội dung giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (không tăng trữ lượng hoặc khối lượng đã cấp phép)

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 5 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 40 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	20 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	16 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 91, ND số 193/2025/ND-CP.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/ND-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

30. Tên TTHC: Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 27 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 216 giờ)

+ *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

+ *Thời gian trả kết quả*: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ văn bản, tài liệu chứng minh việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính có liên quan, cơ quan tiếp nhận hồ sơ bàn giao quyết định cho phép trả lại giấy phép cho tổ chức, cá nhân

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	120 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ	8 giờ

		viên	phòng, LD sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LD Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	8 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

<i>2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	32 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 92, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ).
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

31. Tên TTHC: Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 9 ngày làm việc x 8 giờ/ngày = 72 giờ làm việc

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng TNN, KS	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	58 giờ
Bước 3	Ban Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	8 giờ
Bước 4	Văn phòng Sở NN&MT	Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định chuyển kết quả giải quyết tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	2 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)			
--	---------------------------------	--	--	--

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 5, Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ).
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

32. Tên TTHC: Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày x 8 giờ/ngày = 136 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng TNN, KS	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	112 giờ
Bước 3	Ban Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	16 giờ
Bước 4	Văn phòng Sở NN&MT	Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định chuyển kết quả giải quyết tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

	tâm PVHCC cấp xã			
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 6, Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ).
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

33. Tên TTHC: Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS; Chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	92 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 34, NĐ số 193/2025/NĐ-CP
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ).
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

34. Tên TTHC: Chấp thuận thăm dò khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	272 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
--	-------------------	--	--	--

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 14, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ)
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

35. Tên TTHC: Chấp thuận khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II, nhóm III và nhóm IV

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 320 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	272 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	8 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tâm PVHCC cấp xã)			
--	-------------------	--	--	--

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 14, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ)
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ

1. Tên TTHC: Cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 47 ngày x 8 giờ/ngày = 376 giờ

+ *Thời hạn kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ*: Không tính thời gian, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ.

+ *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ*: Không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.

+ *Thời gian phê duyệt*: Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt.

+ *Thời gian nhận kết quả*: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo quy định.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Phòng Kinh tế (hoặc phòng Hạ tầng và Đô thị)	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	276 giờ

Bước 3	Ban Lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo UBND xã được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	56 giờ
Bước 4	Văn phòng UBND xã	Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	40 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 98, NĐ số 193/2025/NĐ-CP.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ)
- Thu phí, lệ phí: Không quy định

2. Tên TTHC: Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 90 ngày x 8 giờ/ngày = 720 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (giờ làm việc)
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Phòng Kinh tế (hoặc phòng Hạ tầng và Đô thị)	Chuyên viên, Lãnh đạo phòng	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ. - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	620 giờ
Bước 3	Ban Lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo UBND xã được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	56 giờ
Bước 4	Văn phòng UBND xã	Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	40 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính

	Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			thời gian 
--	---	--	--	---

Ghi chú:

- Trình tự, thủ tục thực hiện: Điều 140, ND số 193/2025/ND-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. (Quy định tại Khoản 5 Điều 23, Nghị định số 193/2025/ND-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ)
- Thu phí, lệ phí: Không quy định